TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 255/2024/HS-ST
Ngày: 23-9-2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Bùi Thị Bích Hồng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Văn Bằng**

Bà **Đào Thị Giang**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Lê Quỳnh Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Ông **Trần Phú Lộc** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 247/2024/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Tiệp K**, sinh năm: 1988; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Cà Mau; Nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 01/12; Họ tên cha: Lê Thanh H, sinh năm 1962; Họ tên mẹ: Huỳnh Diệu H1, sinh năm 1968; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Họ tên vợ: Thị GLan, sinh năm 1990; Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 23/12/2023 (*Có mặt*).

2. Họ và tên: **Lê Trường G**, sinh năm: 1988; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Cà Mau; Nơi đăng ký thường trú: Ấp A, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Không cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Họ tên cha: Lê Tấn T (đã chết); Họ tên mẹ: Tô Thị L, sinh năm: Không xác định; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình. Từ năm 2008-2016 sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị D, sinh năm 1990 (không đăng ký kết hôn) và có 01 con chung sinh năm 2011.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 15/9/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 04/11/2023.

Nhân thân: Ngày 29/7/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 01 (Một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác. (*Có mặt*).

3. Họ và tên: **Phạm Văn Đ**, sinh năm: 1997; Tên gọi khác: Sứt; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Cà Mau; Nơi đăng ký thường trú: Ấp N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm gỗ; Trình độ học vấn: 08/12; Họ tên cha: Phạm Văn G1, sinh năm 1969; Họ tên mẹ: Lê Thị Út T1, sinh năm 1968; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con út trong gia đình. Họ tên vợ: Đoàn Thị Kim T2, sinh năm 2000 (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 23/12/2023 (*Có mặt*).

4. Họ và tên: **Lê Vũ C**, sinh năm: 2002; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Cà Mau; Nơi đăng ký thường trú: Ấp A, xã N, huyện U, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Ấp Đ, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên cha: Lê Văn H2, sinh năm 1984; Họ tên mẹ: Trần Thị N, sinh năm 1986; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 23/12/2023 (*Có mặt*).

5. Họ và tên: **Nùng Ngọc Hải N1**, sinh năm: 1991; Tên gọi khác: Được; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Họ tên cha: Nùng Văn B (đã chết); Họ tên mẹ: Hoàng Thị B1, sinh năm 1955; Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con út trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 15/5/2024 (*Có mặt*).

6. Họ và tên: **Huỳnh Triều E**, sinh năm: 1994; Tên gọi khác: Triều; Giới tính: Nam; Nơi sinh: Cà Mau; Nơi đăng ký thường trú: Ấp K, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: Tổ E, ấp L, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 8/12; Họ tên cha: Huỳnh Văn L1, sinh năm 1952; Họ tên mẹ: Huỳnh Thị T3,

sinh năm 1953 (đã chết); Gia đình có 10 anh em, bị cáo là con thứ chín trong gia đình. Họ tên vợ: Trần Diễm M, sinh năm 1992; Có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 23/12/2023 đến ngày 20/3/2024 thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh, hiện đang tại ngoại (*Có mặt*).

- Bị hại: Bà Đỗ Thị H3, sinh năm 1974. Địa chỉ: Ấp N, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(*Bà H3 vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tiệp K, Phạm Văn Đ, Lê Vũ C, Nùng Ngọc Hải N1 và Lê Trường G có quan hệ bạn bè với nhau.

Khoảng 18 giờ 00 ngày 18/12/2023, G điều khiển xe môtô Future (không rõ biển số) chở K đi tìm tài sản để trộm cắp lấy tiền tiêu xài cá nhân, khi đi đến khu vực đập N, thuộc ấp N, xã H 3, huyện T thì phát hiện 01 Máy biến áp THIBIDI 3 pha 560kVA *(22/0,4kV)* được lắp đặt ở trụ điện bên trong vườn tràm (sát bờ đập) của bà Đỗ Thị H3, không đấu nối với nguồn điện và không có người trông coi nên cả hai nảy sinh ý định trộm cắp máy biến áp trên. Khắc và G đi về phòng trọ tại ấp Đ, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai để chuẩn bị dụng cụ trộm cắp tài sản. Đến khoảng 21 giờ 00 cùng ngày, K và G điều khiển xe môtô F (không nhớ rõ biển số), mang theo 01 chiếc cờ lê và 01 chiếc mỏ lết đến vị trí máy biến áp rồi cùng nhau tháo các ốc vít cố định máy biến áp để tháo hạ máy biến áp xuống đất. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, cả hai tạm ngưng và đi về phòng trọ.

Trong các khoảng thời gian từ 09 giờ 00 đến khoảng 14 giờ 00 ngày 19/12/2023, từ khoảng 18 giờ 00 đến khoảng 21 giờ 00 ngày 19/12/2023 và từ khoảng 23 giờ 00 ngày 20/12/2023 đến khoảng 03 giờ 00 ngày 21/12/2023, K và G tiếp tục tháo gỡ các ốc vít cố định máy biến áp. Sau khi tháo xong ốc vít, cả hai quay về phòng trọ rủ thêm Được và C đi hạ máy biến áp xuống đất để tháo dỡ máy lấy các cuộn lõi dây đồng trong máy biến áp. Khi đến nơi K, Đ và C cùng nhau đẩy hạ được máy biến áp rơi xuống đất rồi phá mở được hộp máy biến áp và lấy được 03 ống cuộn dây đồng ra khỏi hộp máy biến áp nhưng không đưa cuộn dây đồng lên xe môtô Future để tiêu thụ được vì quá nặng nên G điều khiển xe môtô F đi về chở thêm N1 đến cùng nhau khiêng 01 cuộn lõi dây đồng lên xe nhưng xe không di chuyển được do trọng lượng cuộn lõi dây đồng dây lớn nên cả bọn khiêng 03 ống cuộn dây đồng đi cất dấu trong vườn tràm cách hiện trường khoảng 15 mét rồi đi về.

Đến khoảng 08 giờ 00 ngày 21/12/2023, K, G, Đ và N1 điều khiển xe môtô F và xe môtô hiệu Dream (không rõ biển số) của nam thanh niên tên N2 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi đến chỗ giấu các cuộn lõi dây đồng và khiêng 01 cuộn lên xe môtô Dream để K điều khiển xe chở đến điểm thu mua phế liệu của Huỳnh Triều E tại ấp L, xã H 3, huyện T để bán. Tại đây, Huỳnh Triều E hỏi nguồn gốc cuộn lõi dây đồng thì được K nói cho E biết việc K đã lấy cuộn lõi dây đồng ở đập Ngũ Phúc. Huỳnh Triều E biết rõ cuộn lõi dây đồng trên là do K trộm cắp được nhưng vẫn đồng ý mua với giá 80.000 đồng/kg và yêu cầu Khắc cắt tách dây đồng ra từ cuộn lõi dây đồng. K gọi điện cho N1 đến lấy xe môtô Dream về, riêng K ở lại sử dụng kìm sắt của Huỳnh Triều E cùng với Mai Minh T4 (người làm thuê cho E), sinh ngày: 01/01/2009 cắt tách dây đồng.

Đến 11 giờ 10 ngày 21/12/2023, Công an xã H 3 phối hợp Công an huyện T đến điểm thu mua phế liệu trên kiểm tra thì phát hiện số dây đồng có dấu hiệu nghi vấn nên triệu tập Em, K, Được, C và T4 về trụ sở để làm việc và thu giữ: 01 vỏ máy biến áp THIBIDI 3 pha 560kVA *(22/0,4kV)*; 01 cuộn lõi dây đồng của máy biến áp *(đã bị cắt phá một phần)* trọng lượng 140kg và 20kg dây đồng *(được cắt tách từ cuộn lõi dây đồng)*; 02 cuộn lõi dây đồng của máy biến áp trọng lượng 170kg/01 cuộn; 03 thanh sắt *(kích thước mỗi thanh 105cm* x *17cm)*; 01 chiếc mỏ lết; 01 chiếc cờ lê; 02 chiếc kìm; 01 đầu thu camera KB Vision, màu đen; 01 điện thoại Vivo Y21S.

Đối với Lê Trường G và Nùng Ngọc Hải N1 sau khi thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản đã bỏ trốn. Đến ngày 15/5/2024, N1 bị bắt truy nã theo Quyết định truy nã của Cơ quan điều tra Công an huyện T. Ngày 16/3/2024, G tiếp tục thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản tại tổ E, khu phố A, phường T, TP ., Đồng Nai thì bị bắt giữ và Cơ quan CSĐT Công an T5 ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với G về tội trộm cắp tài sản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 05/01/2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, kết luận: 01 máy biến áp THIBIDI 3 pha 560kVA *(22/0,4kV)* của bà Đỗ Thị H3 có trị giá là 130.187.400 đồng *(một trăm ba mươi triệu một trăm tám mươi bảy ngàn bốn trăm đồng)*.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 20/KL-HĐĐGTS ngày 23/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện T, kết luận: 01 cuộn lõi dây đồng mà Huỳnh Triều E tiêu thụ có trị giá là 28.900.000 đồng *(bằng chữ: hai mươi tám triệu chín trăm ngàn đồng)*.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 vỏ máy biến áp THIBIDI 3 pha 560kVA *(22/0,4kV)*; 01 cuộn lõi dây đồng của máy biến áp *(đã bị cắt phá một phần)* trọng lượng 140kg và 20kg dây đồng *(được cắt tách từ cuộn lõi dây đồng)*; 02 cuộn lõi dây đồng của máy biến áp trọng lượng 170kg/01 cuộn và 03 thanh sắt *(kích thước mỗi thanh 105cm* x *17cm);* 01 đầu thu camera KB Vision, màu đen; 01 điện thoại Vivo Y21S; 01 chiếc mỏ lết; 01 chiếc cờ lê và 02 chiếc kìm.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, các bị cáo Lê Tiệp K, Lê Trường G, Phạm Văn Đ, Lê Vũ C, Nùng Ngọc Hải N1, Huỳnh Triều E đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 05/01/2024 và kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 23/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 248/CT-VKS-TB ngày 27 tháng 8 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố các bị cáo Lê Tiệp K, Lê Trường G, Phạm Văn Đ, Lê Vũ C, Nùng Ngọc Hải N1 về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Bị cáo Huỳnh Triều E về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Tiệp K và bị cáo Lê Trường G từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng; Bị cáo Phạm Văn Đ, bị cáo Lê Vũ C, bị cáo Nùng Ngọc Hải N1 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Triều E 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm kể từ ngày tuyên án. Đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đối với bị cáo Lê Trường G.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 vỏ máy biến áp THIBIDI 3 pha 560kVA *(22/0,4kV)*; 01 cuộn lõi dây đồng của máy biến áp *(đã bị cắt phá một phần)* trọng lượng 140kg và 20kg dây đồng *(được cắt tách từ cuộn lõi dây đồng)*; 02 cuộn lõi dây đồng của máy biến áp trọng lượng 170kg/01 cuộn và 03 thanh sắt *(kích thước mỗi thanh 105cm* x *17cm)*, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Đỗ Thị H3.

- Đối với 01 đầu thu camera KB Vision, màu đen; 01 điện thoại Vivo Y21S của Huỳnh Triều E, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho E là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc mỏ lết; 01 chiếc cờ lê và 02 chiếc kìm, là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô hiệu Future không rõ biển số và xe mô tô hiệu Dream không rõ biển số, là phương tiện các bị can sử dụng vào việc phạm tội. Do các bị

can mượn của người không rõ nhân thân lai lịch và sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã trả lại cho chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đỗ Thị H3 đã nhận lại tài sản và cam kết không yêu cầu gì khác về phần dân sự của vụ án.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại bà Đỗ Thị H3 đã được triệu tập hợp lệ và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội và điều luật áp dụng: Trong khoảng thời gian từ ngày 18/12/2023 đến ngày 21/12/2023 tại ấp N, xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Lê Tiệp K, Phạm Văn Đ, Lê Vũ C, Nùng Ngọc Hải N1 và Lê Trường G đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 máy biến áp THIBIDI 3 pha 560kVA *(22/0,4kV)* của bà Đỗ Thị H3 có trị giá là 130.187.400 đồng. Sau đó, K cùng đồng bọn đã tháo vỏ máy lấy được 03 cuộn lõi dây đồng bên trong máy. Cùng ngày, K cùng đồng bọn đã bán cho Huỳnh Triều E 01 cuộn lõi dây đồng trong máy biến áp trên có trị giá 28.900.000 đồng, Huỳnh Triều E mặc dù biết rõ nguồn gốc cuộn lõi dây đồng trên là tài sản phạm tội mà có nhưng vẫn tiêu thụ.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy hành vi của các bị cáo Lê Tiệp K, Lê Trường G, Phạm Văn Đ, Lê Vũ C, Nùng Ngọc Hải N1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Hành vi của bị cáo Huỳnh Triều E đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác

phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Tính chất của vụ án là ít nghiệm trọng nhưng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo có khả năng nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do có tư tưởng muốn hưởng thụ, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, vai trò cụ thể của các bị cáo như sau:

Bị cáo Lê Trường G và Lê Tiệp K cùng nhau khởi xướng, Lê Tiệp K người trực tiếp chuẩn bị công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, sau đó bị cáo G và K rủ thêm bị cáo Đ, C, N1 cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo G và bị cáo K phải chịu hình phạt ngang nhau và nặng hơn các bị cáo còn lại. Ngoài ra bị cáo Lê Trường G có nhân thân xấu, sau khi thực hiện hành vi phạm tội này còn thực hiện tiếp hành vi trộm cắp tài sản khác chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù với các bị cáo G, K, Được, C, N1 mới đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Đối với bị cáo Huỳnh Triều E mặc dù biết là tài sản do phạm tội mà có nhưng vì ham rẻ nên đã cố tình tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên cũng cần có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngoài ra bị cáo Huỳnh Triều E phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bố bị cáo là thương binh nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo Huỳnh Triều E không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo Huỳnh Triều E được hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Đỗ Thị H3 đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu các bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác nên không xem xét.

[8] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 vỏ máy biến áp THIBIDI 3 pha 560kVA *(22/0,4kV)*; 01 cuộn lõi dây đồng của máy biến áp *(đã bị cắt phá một phần)* trọng lượng 140kg và 20kg dây đồng *(được cắt tách từ cuộn lõi dây đồng)*; 02 cuộn lõi dây đồng của máy biến áp trọng lượng 170kg/01 cuộn và 03 thanh sắt *(kích thước mỗi thanh 105cm* x *17cm)*, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Đỗ Thị H3.

- Đối với 01 đầu thu camera KB Vision, màu đen; 01 điện thoại Vivo Y21S của Huỳnh Triều E, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho E là phù hợp;

- Đối với 01 chiếc mỏ lết; 01 chiếc cờ lê và 02 chiếc kìm, là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với xe mô tô hiệu Future không rõ biển số và xe mô tô hiệu Dream không rõ biển số, là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Do các bị cáo mượn của người không rõ nhân thân lai lịch và sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã trả lại cho chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

[9] Vấn đề khác: Đối với cháu Mai Minh T4, sinh ngày 01/01/2009 là người làm thuê cho Huỳnh Triều E có hành vi giúp Lê Tiệp K cắt tách dây đồng theo yêu cầu của E, cháu M1 không biết Huỳnh Triều E tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Trường G phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Lê Trường G **03 (Ba)** năm tù. Tổng hợp hình phạt **01 (Một)** năm tù tại Bản án số 383/2024/HS-ST ngày 29/7/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, buộc bị cáo Lê Trường G phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **04 (B2)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2024.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Tiệp K, Phạm Văn Đ, Lê Vũ C, Nùng Ngọc Hải N1 phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Lê Tiệp K **03 (Ba)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2023.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ **02 (Hai)** năm **06 (S)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2023.

Xử phạt bị cáo Lê Vũ C **02 (Hai)** năm **06 (S)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2023.

Xử phạt bị cáo Nùng Ngọc Hải N1 **02 (Hai)** năm **06 (S)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2024.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Triều E phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Triều E **01 (một)** năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02 (hai)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Triều E cho Ủy ban nhân dân xã H 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc mỏ lết; 01 chiếc cờ lê và 02 chiếc kìm. (Các vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/01/2024 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Về án phí tòa án: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Trường G, Lê Tiệp K, Phạm Văn Đ, Lê Vũ C, Nùng Ngọc Hải N1, Huỳnh Triều E mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lê Trường G, Lê Tiệp K, Phạm Văn Đ, Lê Vũ C, Nùng Ngọc Hải N1, Huỳnh Triều E được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại bà Đỗ Thị H3 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Hồng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn B3 – Đ **Bùi Thị Bích Hồng**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Xuân D1 – Tạ Văn Đài Bùi Thị Bích H4

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Hồng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Xuân D1 – T **Bùi Thị Bích H4**